

Số 2465/CT-TTHT  
V/v trả lời chính sách thuế

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 9 năm 2014

Kính gửi: Công ty CP TM Bia Sài Gòn Tây Nguyên  
Địa chỉ: Km 7, Nguyễn Chí Thanh, TP. Buôn Ma Thuột

Cục Thuế nhận được Phiếu chuyển văn bản số 839/2013/PC-TCT ngày 26/8/2014 của Tổng cục Thuế về việc chính sách thuế TNCN đối với khoản tiền khuyến mãi, hỗ trợ bán hàng cho khách hàng và quy định về xuất hóa đơn, chứng từ khi thực hiện quảng cáo, khuyến mãi, trưng bày sản phẩm thông qua nhà phân phối cấp 1 của ông Trần Thanh Tú, công tác tại Công ty CP TM Bia Sài Gòn Tây nguyên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

**1. Thuế TNCN đối với khoản trả khuyến mãi, hỗ trợ bán hàng cho khách hàng:**

- Tại điểm c, khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân hướng dẫn các khoản thu nhập chịu thuế như sau:

*"c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới, tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút, tiền tham gia các hoạt động giảng dạy, tiền tham gia biểu diễn văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác".*

- Tại khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính nêu trên quy định về khấu trừ thuế như sau:

*" i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác*

*Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân".*

-Tại điểm b, khoản 6, Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC nêu trên quy định các khoản thu nhập chịu thuế:

*" b) Trúng thưởng trong các hình thức khuyến mại khi tham gia mua bán*

*hàng hoá, dịch vụ theo quy định của Luật Thương mại”.*

- Tại điểm b, khoản 1, Điều 15 Thông tư 111/2013/TT-BTC nêu trên quy định căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng :

*“b) Đối với trúng thưởng khuyến mại bằng hiện vật là giá trị của sản phẩm khuyến mại vượt trên 10 triệu đồng được quy đổi thành tiền theo giá thị trường tại thời điểm nhận thưởng chưa trừ bất cứ một khoản chi phí nào”.*

-Tại khoản 1 Điều 23 Thông tư 111/2013/TT-BTC nêu trên quy định đối với thu nhập từ trúng thưởng:

*“1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều này nhân (×) với thuế suất 10%.”*

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty chi trả khuyến mại cho khách hàng (hộ kinh doanh cá thể) bằng hàng hóa thì Công ty phải thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo quy định về trúng thưởng nêu trên.

Trường hợp Công ty thực hiện khuyến mại hàng hoá theo hình thức cho, tặng khách hàng một cách đại trà theo chương trình khuyến mãi không xác định được người thụ hưởng thì không thực hiện khấu trừ thuế TNCN.

Trường hợp Công ty chi hỗ trợ bán hàng cho khách hàng (hộ kinh doanh cá thể) bằng hàng hóa thì mỗi lần chi trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng / lần trở lên thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân và cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN nếu cá nhân có yêu cầu.

Trường hợp chương trình khuyến mại (được đăng ký theo quy định của pháp luật thương mại) có công khai cụ thể nội dung chương trình, quy chế trả khuyến mãi, quyền lợi chi trả và trách nhiệm của Công ty trong việc trả luôn cả thuế TNCN cho người được hưởng hỗ trợ, khuyến mãi thì số thuế này được tính vào chi phí của Doanh nghiệp khi tính thuế TNDN (nếu khoản chi này đủ điều kiện theo quy định).

## **2. Về chứng từ thực hiện quảng cáo, khuyến mãi, trưng bày thông qua nhà phân phối cấp 1:**

Tại khoản 7, Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

"d) Các khoản thu hộ không liên quan đến việc bán hàng hóa, dịch vụ của cơ sở kinh doanh."

Căn cứ quy định nêu trên và theo trình bày của Công ty, trường hợp Công ty có ký kết hợp đồng về việc chi trả hộ chi phí quảng cáo, khuyến mãi, trưng bày sản phẩm với nhà phân phối cấp 1 (NPP 1) và nhà phân phối cấp 1 chi trực tiếp cho nhà phân phối cấp 2 (NPP cấp 2) để thực hiện quảng cáo, khuyến mãi, trưng bày sản phẩm cho công ty, sau khi thực hiện NPP cấp 2 xuất hóa đơn trực tiếp cho Công ty. Như vậy đối với NPP cấp 1 đây là khoản thu hộ - chi hộ không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của NPP cấp 1 nên NPP cấp 1 không được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào, không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT; không được tính vào chi phí được trừ, không tính vào doanh thu khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Do đó căn cứ hợp đồng ký kết với công ty ( nguyên tắc chi trả, mức chi, thời gian, số lượng, chứng từ để thực hiện chi trả...) NPP cấp 1 thực hiện chi trả theo đúng các nội dung đã ký kết với Công ty.

Cục Thuế thông báo Công ty CP TM Bia Sài Gòn Tây Nguyên biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ (để b/c);
- Tổng Cục thuế (để b/c);
- Phòng TH-NV-DT;
- Website Cục thuế;
- Lưu VT, Phòng TTHT (2b);

K.T. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Bùi Văn Chuẩn